

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2022/HS-ST
Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Thanh Bình

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 234/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Trương Văn K (tên gọi khác Chui), sinh năm 1981, tại An Giang. Nơi Đăng ký HKTT: ấp KC, xã KH, huyện C, tỉnh An Giang.

Tạm trú: ấp Đ, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn D (Khoảnh), sinh năm 1958 và bà Cao Thị X, sinh năm 1962

Năm 2005 bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Bích T (sinh năm 1983) có 01 con chung, sinh năm 2006.

Năm 2011 bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Phạm Lê T (sinh năm 1986) có 01 con chung, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 20/03/2008 theo bản án hình sự phúc thẩm số 275/2008/HSPT của Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” quy định tại khoản 2 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Ngày 23/4/2008, theo bản án hình sự sơ thẩm số 31/2008/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp bản án hình sự phúc thẩm số 257/2008/HSPT ngày 20/03/2008 của Tòa Phúc Thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp chung 02 bản án buộc bị can K chấp hành hình phạt là 05 năm tù. Bị cáo được đặc xá ngày 30/8/2010, về nghĩa vụ dân sự phải tiếp tục chấp hành: Không.

Hiện nay, bị cáo Trương Văn K đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Công ty TNHH HF

Địa chỉ: khu Công nghiệp N 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Anh T (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 13/6/2022, Trương Văn K là người không có nghề nghiệp và biết trước tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn HF thuộc khu công nghiệp 3 huyện N có 02 cây hoa giấy nên K nảy sinh ý định trộm cắp 02 cây hoa giấy để đem bán lấy tiền tiêu xài, K điều khiển xe mô tô (không rõ chủng loại, không rõ biển số) mang theo 01 cửa sắt dài khoảng 40cm, 01 xẻng dài khoảng 80cm (cán bằng gỗ dài khoảng 60cm, lưỡi bằng sắt dài khoảng 20cm) đi đến hàng rào Công ty trên đường Tôn Đức Thắng. Khi đến nơi K để xe mô tô ở ngoài tường rào Công ty, sau đó K leo tường rào vào bên trong dùng cửa sắt cửa cánh cây hoa giấy, dùng xẻng đào đất xung quanh rễ cây. Khi đào xong, K đưa 02 cây hoa giấy vừa đào ra ngoài đường để chở đi tiêu thụ thì thấy có bảo vệ đi tuần tra nên K đã bỏ chạy bộ tẩu thoát. Cùng lúc này bảo vệ Công ty đi tuần tra phát hiện chiếc xe mô tô và 02 cây hoa giấy nên đưa về phòng bảo vệ. Đến 22 giờ 30 cùng ngày, K đến phòng bảo vệ để xin lại xe máy và thừa nhận hành vi trộm cắp 02 cây hoa giấy của Công ty nên Công ty trình báo nội dung vụ việc đến Đoàn Công an khu công nghiệp lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KLĐG-HĐĐG ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận 02 cây hoa giấy, hoành 30cm, dài 1,5m, giá trị sử dụng còn lại 100%, có tổng giá trị là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 02 cây hoa giấy, hoành 30cm, dài 1,5m đã xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là Công ty TNHH HF.

+ 01 xe máy không rõ chủng loại, biển kiểm soát.

+ 01 cửa sắt dài 40cm, 01 xẻng dài 80cm.

Tại Cáo trạng số: 205/CT-VKS-NT ngày 08 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Trương Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Văn K về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trương Văn K mức án tù 12 (mười hai) tháng tù đến 14 (mười bốn) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 cửa sắt dài 40cm, 01 xẻng dài 80cm là công cụ mà K dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH HF đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị can Trương Văn K bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Riêng đối với 01 xe máy không rõ chủng loại, biển kiểm soát do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra, tiếp tục tạm giữ chờ xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo Dương Anh Khoa không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

- Tóm tắt lời khai của bị hại Công ty TNHH HF có ông Bùi Anh T trình bày như sau:

Tối ngày 13/6/2022 bị cáo K leo tường rào vào bên trong khuôn viên công ty TNHH HF để đào trộm 02 cây hoa giấy khi bị cáo K đưa 02 cây hoa giấy vừa đào ra ngoài đường để chở đi tiêu thụ thì thấy có bảo vệ đi tuần tra nên K đã bỏ chạy bộ tẩu thoát. Cùng lúc này bảo vệ Công ty đi tuần tra phát hiện chiếc xe mô tô và 02 cây hoa giấy nên đưa về phòng bảo vệ. Đến 22 giờ 30 cùng ngày, K đến phòng bảo vệ để xin lại xe máy và thừa nhận hành vi trộm cắp 02 cây hoa giấy của Công ty nên Công ty trình báo nội dung vụ việc đến Đồn Công an khu công nghiệp lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N điều tra theo thẩm quyền. Công ty đã nhận lại 02 cây hoa giấy và không yêu cầu bị cáo

K bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, không có tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai ban đầu, lời khai của bị hại, cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Vào lúc 20 giờ ngày 13/6/2022, tại Công ty TNHH HF khu công nghiệp 3, thuộc khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Trương Văn K đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 cây hoa giấy hoành 30cm, dài 1,5m, có tổng giá trị là 10.000.000 đồng của Công ty TNHH HF thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu về mặt an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng do tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã xem xét tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định

tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Về Trách nhiệm dân sự: 02 cây hoa giấy hoành 30cm, dài 1,5m bị cáo chiếm đoạt của bị hại là Công ty TNHH HF, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 cửa sắt dài 40cm, 01 xẻng dài 80cm là công cụ mà K dùng vào việc phạm tội.

(Số vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện N tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2022).

[6] Riêng đối với 01 xe máy không rõ chủng loại, biển kiểm soát do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra, tiếp tục tạm giữ chờ xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm truy tố, tội danh, điều luật áp dụng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 46, 47, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 136, 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trương Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Trương Văn K **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2022

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cửa sắt dài 40cm, 01 xẻng dài 80cm là công cụ mà K dùng vào việc phạm tội.

(Số vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện N tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lợi